

Số: 336/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 09 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 296/2020/TLST- HNGĐ ngày 15/6/2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hồ Sĩ X**, sinh năm 1986.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Hải Y**, sinh năm 1983.

Đều có hộ khẩu thường trú: C 05, tổ A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Phòng 708, tòa nhà HH1B, D, phường E, quận F, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/7/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Anh **Hồ Sĩ X** và chị **Trần Thị Hải Y**.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Hồ Sĩ X** và chị **Trần Thị Hải Y** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 185/2015, quyển số 01/2015 ngày 07/12/2015 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện C, Thành phố Hà Nội cấp cho anh **Hồ Sĩ X** và chị **Trần Thị Hải Y** không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Anh Hồ Sĩ X và chị Trần Thị Hải Y xác định và cam kết anh, chị không có con chung.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Anh Hồ Sĩ X và chị Trần Thị Hải Y đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh X chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh X đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **16303** ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Anh X được hoàn trả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Lâm Bình

